TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 288/2019/QĐST-VHNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 10 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
(Về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi)
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Phạm Thị Yến Nhi
- *Thư ký phiên họp:* Bà Phan Thị Ngọc Diệp
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị N– Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 481/2019/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 555/2019/QĐST-VHNGĐ ngày 30/8/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Bà Mai Thị H N sinh năm 1957

Địa chỉ: xxx, khu vực 2, P.A K, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Mai K N sinh năm 1988

Địa chỉ: xxx, khu vực 2, P.A K, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Bà Đoàn Thị T N sinh năm 1963

Ông Mai K L sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: 37/17E M T, P. X K, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

(Các đương sự có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

- Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết bà Mai Thị H N trình bày: Bà và ông Mai K L, bà Đoàn Thị T N là chị em ruột. Thời điểm đó do bà không lập gia đình, không có con, nên em của bà đồng ý cho cháu N là con ruột của L và N cho bà làm con nuôi. Vào ngày 24/02/1988, ông L và bà N cha mẹ ruột cháu N thỏa thuận cho cháu N cho bà làm con nuôi. Bà và ông L, bà N đã đến Ủy ban nhân dân phường X K, thành phố Cần Thơ (cũ) thỏa thuận cho cháu N cho bà làm con nuôi, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ra Quyết định số 883/QĐ-UB ngày 16/4/2001 về việc cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc trong giấy khai sinh. Nay do để thuận lợi cho việc

làm giấy tờ cho cháu N đi làm nên các ông bà đã thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Ngày 22/7/2019 bà Mai Thị H N yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi là Mai K N, sinh năm 1988 - Địa chỉ: xxx, khu vực 2, P.A K, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Ông Mai K L và bà Đoàn Thị T N trình bày: Ông bà thống nhất lời trình bày của bà Nh về việc ông bà có cho con ruột là Mai K N cho bà Nh nhận làm con nuôi. Nay bà Nh yêu cầu Tòa án ghi nhận việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với Mai K N, ông bà thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi là Mai K N.

- Chị Mai K N trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của bà Nh, ông L và bà N về việc chị là con ruột của ông L và bà N, chị được bà Nh nhận nuôi con nuôi, bà Nh chăm sóc cho chị, đảm bảo các điều kiện học tập, sinh hoạt và phát triển đầy đủ. Nay bà Nh yêu cầu Tòa án ghi nhận việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với chị và bà Nh, chị thống nhất.

Tại phiên họp:

- Bà Mai Thị H N trình bày: vẫn giữ yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi là Mai K N.

- Ông Mai K L và bà Đoàn Thị T N trình bày: Ông bà thống nhất với yêu cầu cảu bà Nh về việc yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi là Mai K N.

- Chị Mai K N trình bày: Thống nhất yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nh với chị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu quan điểm:

+ *Về tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là việc tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi.

+ Về nội dung: Theo đơn yêu cầu đề ngày 22/7/2019 thể hiện ngày 16/4/2001 bà Mai Thị H N có làm thủ tục nhận con nuôi đối với chị Mai K N tại Ủy ban nhân dân phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Nay để thuận lợi cho việc làm giấy tờ cho bà N đi làm, bà Nh, chi N, ông L, bà N thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do vậy, bà Nh có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với chị Mai K N. Xét yêu cầu tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Mai Thị H N. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả thủ tục hỏi tại phiên họp hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều nhận thấy chị Mai K N trưởng thành. Và bà Mai Thị H N cũng tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy tại khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi năm 2010. Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị H N. Như

vậy, căn cứ khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi năm 2010, khoản 5 Điều 29, Điều 361 và Điệu 369 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có đủ cơ sở để tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét hợp chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị H N về việc tuyên bố chấm dứt nuôi con nuôi giữa bà Nh và chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là việc hôn nhân gia đình về việc yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi giữa người yêu cầu là bà Mai Thị H N đối với chị Mai K N hiện sống tại số xxx, khu vực 2, P.A K, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Việc hôn nhân và gia đình này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ngày 24/02/1988 bà Mai Thị H N thỏa thuận với ông Mai K L, bà Đoàn Thị T N thỏa thuận nhận Mai K N sinh ngày 04/02/1988 làm con nuôi. Việc nhận con nuôi đã được đăng ký hợp pháp theo quy định pháp luật tại thời điểm nhận con nuôi và được Ủy ban nhân dân phường X K, thành phố Cần Thơ (cũ) chứng nhận ngày 04/4/2001 và ngày 16/4/2001 Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ra quyết định số 883.QĐ/UB cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc trong giấy khai sinh đối với Mai K N. Từ khi nhận N làm con nuôi phía bà Nh đã chăm sóc và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người nhận con nuôi theo quy định của pháp luật, bà Nh đã đảm bảo cho chị N các điều kiện học tập và các điều kiện sinh hoạt và phát triển theo quy định pháp luật. Đến nay, chị Mai K N đã trưởng thành, đồng thời các đương sự thỏa thuận thống nhất việc chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26 Luật nuôi con nuôi năm 2010. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Mai Thị H N đối với mai K N.

[3] Về lệ phí: Bà Mai Thị H N phải chịu 150.000 đồng lệ phí. Nhưng do bà Nh là người già nên được miễn toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điệu 367, Điều 369, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 78 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010.

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Mai Thị H N về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

2. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Mai Thị H N đối với Mai K N (nữ), sinh ngày 04/02/1988.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ nuôi bà Mai Thị H N đối với con nuôi Mai K N chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ đẻ là ông Mai K L và bà Đoàn Thị T N và con đẻ Mai K N được khôi phụ từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

3. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình:* Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình cho bà Mai Thị H N. Bà được nhận lại 300.000 đồng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001606 ngày 07/8/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. *Về quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp

*** <u>Nơi nhận:</u>**
- Các đương sự;
- VKSND Q Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q Ninh Kiều;
- UBNDP. X K và P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Yến Nhi